

Bản án số 20/2020/HNGĐ-PT

Ngày: 10/9/2020

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quế.

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Hồng Phương và bà Trần Thị Nhài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thúy-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Ánh Vân-Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 17/2020/TLPT-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, nuôi con.

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 12/2020/HNGĐ-ST ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 23/QĐPT-HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1990;

Hộ khẩu thường trú: Phố C, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Chỗ ở hiện nay: Tổ 4, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Đình L, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Phố C, xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

(có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H trình bày: Chị và anh Nguyễn Đình L kết hôn ngày 02/3/2014 có đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Anh chị kết hôn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn về sống chung cùng gia đình nhà chồng hòa thuận hạnh phúc được khoảng 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hòa hợp, thường xuyên xảy ra cãi nhau, thậm chí có bạo lực gia đình. Việc này thường xuyên lặp lại nên ảnh hưởng đến tâm lý của chị cũng như của các con. Vợ chồng đã ly thân từ đầu năm 2019 cho đến

nay, không ai còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh L.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng chị có 02 con chung: Con lớn Nguyễn Bảo A, sinh ngày 22/12/2015 và con nhỏ Nguyễn Đình Anh M, sinh ngày 03/6/2017. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Đình L trình bày: Anh thừa nhận về thời gian kết hôn, nhưng anh xác định cuộc sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc không có mâu thuẫn gì lớn. Đến khoảng tháng 9 năm 2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do chị H có quan hệ không lành mạnh với người khác, ngoài ra không có nguyên nhân nào khác. Anh đã bỏ qua cho chị H để vợ chồng về cùng nuôi dạy con chung nhưng chị H đã bỏ về nhà bố mẹ để sống từ tháng 3/2019 cho đến nay. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, vẫn mong muốn vợ chồng quay về đoàn tụ nuôi dạy con chung, nhưng nếu chị H kiên quyết ly hôn thì anh cũng nhất trí.

Về con chung: Quá trình chung sống có 02 con chung như chị H trình bày là đúng. Nếu ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Với nội dung trên, tại bản án số 12/2020/HNGĐ-ST ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử và quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 227, 228, 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào các Điều 56, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ vợ chồng: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu H, cho chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn với anh Nguyễn Đình L.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Bảo A, sinh ngày 22/12/2015 cho anh Nguyễn Đình L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Giao con chung Nguyễn Đình Anh M, sinh ngày 03/6/2017 cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Đình L không yêu cầu giải quyết trong vụ án này, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Đình L được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cản, cản trở.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung: Hai bên không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001072 ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/7/2020 anh Nguyễn Đình L có đơn kháng cáo yêu cầu được nuôi dưỡng cả hai con, không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa phúc thẩm anh Nguyễn Đình L vẫn giữ nguyên nội dung đã kháng cáo.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và nghe lời trình bày của các đương sự; Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Việc chị H, anh L ai cũng muốn nuôi con đều là nguyện vọng chính đáng của cả hai anh chị. Tuy nhiên phải xem xét một cách khách quan, toàn diện từ điều kiện sống đến tâm sinh lý và cả quá trình chăm sóc, nuôi dạy con chung. Nếu bên nào có điều kiện tốt nhất về mọi mặt cho cháu thì cần giao con cho một bên chăm sóc nuôi dưỡng mới phù hợp. Xét thấy chị H, anh L tuy chưa có nhà riêng nhưng đều ở với bố mẹ đẻ, có việc làm, thu nhập ổn định, cháu Nguyễn Đình Anh M, sinh ngày 03/6/2017 đến khi xét xử sơ thẩm cháu còn rất nhỏ mới được 03 tuổi, nên rất cần sự chăm sóc chu đáo, tỉ mỉ của người mẹ, chỉ trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì mới cần giao cho bố, do vậy Tòa án cấp sơ thẩm giao con chung thứ hai cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là phù hợp, có lý, có tình, nên không chấp nhận đơn kháng cáo của anh L đề nghị được nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai cháu, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phát biểu về sự tuân theo pháp luật của Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát: Không chấp nhận đơn kháng cáo của anh L, anh L phải chịu án phí phúc thẩm, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308; Điều 148 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào các Điều 56, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ

phí Tòa án. Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Đình L, giữ nguyên bản án số 12/2020/HNGĐ-ST ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

1. Về quan hệ vợ chồng: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu H cho chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn với anh Nguyễn Đình L.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Bảo A, sinh ngày 22/12/2015 cho anh Nguyễn Đình L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Giao con chung Nguyễn Đình Anh M, sinh ngày 03/6/2017 cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Đình L do các đương sự chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Đình L được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cấm, cản trở.

3. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung: Hai bên không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001072 ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Anh Nguyễn Đình L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí phúc thẩm. Xác nhận anh L đã nộp đủ án phí phúc thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí phúc thẩm số 0000410 ngày 29/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND huyện P;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS huyện P;
- Các đương sự;
- VP TAT;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Tòa HNGĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quế